

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày: 19 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tạo và ông Hoàng Chí Tình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 17/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 13/5/2020 đối với bị cáo:

Trần Trung T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Cán bộ; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Ngô Nguyệt D; có vợ là Cao Thanh T và 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, từ ngày 14/11/2019 đến ngày 06/01/2020 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho “Bảo lãnh” đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Ông Cao Ngọc T, sinh năm 1959, Nơi cư trú: Tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Cao Thanh T, Nơi cư trú: Tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/11/2019, sau khi ngủ dậy tại nhà ông Cao Ngọc T (bố vợ T) tại Tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, T lấy rượu ra uống một mình. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T đi chơi tại phường Ba Đ, thị xã Ba Đ đến khoảng 18 giờ thì quay về lại nhà ông Th. Do không tỉnh táo vì đã uống nhiều rượu và có bức xúc trong công việc nên T cầm một chiếc ghế đôn ở trong nhà đập vào bàn, ghế salon ở phòng khách. Khi T đang đập phá thì chị Cao Thanh T (là vợ T) đi làm về nhìn thấy nên đã can ngăn và đưa T vào phòng ngủ. Khoảng 01 đến 02 phút sau, T dậy dùng tay đẩy mạnh cửa sổ phòng ngủ làm gãy cánh cửa và tiếp tục đập phá các tài sản trong nhà. Lúc đó, chị T kéo T ra ngoài sân, T nằm giữa sân một lúc thì tiếp tục đi vào nhà dùng tay đẩy mạnh cửa nhà vệ sinh, đập phá bể rửa mặt làm bằng sứ rồi tiếp tục dùng ghế đôn đập phá ti vi, máy quạt, bàn quỳ và một số tài sản khác. Khi T đang đập phá tài sản thì Tổ công tác Công an thị xã Ba Đ đến, yêu cầu T chấm dứt hành vi và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Trung T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 43/HĐ ngày 20/11/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Ba Đ đã xác định giá trị tại thời điểm bị thiệt hại đối với các tài sản của ông Cao Ngọc T bị Trần Trung T đập phá, cụ thể như sau:

- 01 chiếc ghế đơn bằng gỗ Mun hư hỏng không hoàn toàn phần tay vịn có giá trị 500.000 đồng.

- 01 chiếc ghế đơn bằng gỗ Mun hư hỏng hoàn toàn phần tay vịn có giá trị 500.000 đồng.

- 01 chiếc bàn quỳ thấp bằng gỗ Dổi hư hỏng phần mặt bàn có giá trị 50.000 đồng.

- 01 tủ thờ bằng gỗ gõ bị hỏng bản lề có giá trị 50.000 đồng

- 01 chiếc bàn bằng gỗ Dổi bị hư hỏng phần mặt bàn có giá trị 50.000 đồng

- 01 tủ đựng áo quần bằng gỗ Dổi loại 4 buồng bị hư hỏng hoàn toàn hai cánh phía bên trái có giá trị 1.200.000 đồng;

- 01 chiếc quạt cây nhãn hiệu Mitsubishi hư hỏng phần cánh quạt và rá sau có giá trị 100.000 đồng;

- 01 cái đôn bằng gỗ Hương bị hư hỏng hoàn toàn có giá trị 700.000 đồng;

- 01 khung mắc màn bằng inox hư hỏng hoàn toàn có giá trị 400.000 đồng;

- 01 ti vi nhãn hiệu SONY màu đen hư hỏng có giá trị 4.000.000 đồng;

- 01 chiếc quạt cây nhãn hiệu Mitsubishi bị bể vỡ hư hỏng có giá trị 500.000 đồng;

- 01 chậu rửa mặt và chân chậu rửa mặt hư hỏng hoàn toàn có giá trị 300.000 đồng;

- 01 cánh cửa sổ bằng gỗ Dổi bị gãy khung ngoài có giá trị 600.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản của ông Cao Ngọc T bị thiệt hại là 8.950.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã lập biên bản xác định thiệt hại đối với các tài sản nêu trên đồng thời bàn giao lại cho ông Cao Ngọc T quản lý, bảo quản. Đến ngày 22/11/2019, đã ra quyết định xử lý trả lại các tài sản này cho chủ sở hữu ông Cao Ngọc T. Ông T đã nhận lại các tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra, Trần Trung T đã thỏa thuận bồi thường đầy đủ số tiền 8.950.000 đồng cho ông Cao Ngọc T, ông T đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm về việc bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSTXBD ngày 16 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trần Trung T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Trung T từ 06 tháng đến 09 tháng Cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Ba Đồn, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận: khoảng 18 giờ ngày 13/11/2019, do không tỉnh táo sau khi uống rượu bia, Trần Trung T đã đập phá và làm hư hỏng một số tài sản của ông Cao Ngọc T. Xét thấy diễn biến hành vi phạm tội bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; tài sản mà bị cáo làm hư hỏng có giá trị thiệt hại là 8.950.000 đồng. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đối với bị cáo là có cơ sở. Như vậy, đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: bị cáo Trần Trung T đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác. Vì vậy, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị hại trong vụ án đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy, hành vi của bị cáo ở mức độ ít nghiêm trọng, bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, có nơi cư trú và công việc ổn định nên chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cần xử phạt bị cáo với hình phạt cải tạo không giam giữ là cũng đủ nghiêm, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Đồng thời quy đổi thời gian bị cáo đã bị tạm giam để khấu trừ vào thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ theo quy định.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, nhận đầy đủ tiền bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Các quyết định thu giữ, xử lý vật chứng trong quá trình điều tra là đúng quy định, không ai có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Về án phí: bị cáo Trần Trung Tín phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Trung T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử, phạt bị cáo Trần Trung T 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã tạm giam trước đây từ ngày 14/11/2019 đến ngày 06/01/2020 là 54 (năm mươi bốn) ngày được quy đổi thành 162 (một trăm sáu mươi hai) ngày cải tạo không giam giữ (bằng 5 tháng 12 ngày). Thời gian còn lại bị cáo phải chấp hành là 18(mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Trần Trung T cho Ủy ban nhân dân phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

3. Về án phí: buộc bị cáo Trần Trung T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/8/2020); ông Cao Ngọc T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã phường nơi ông T thường trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- THA phạt tù;
- UBND phường Ba Đồn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương